

## QUYẾT ĐỊNH

**V/v cấp học bổng Khuyến khích học tập cho học sinh bậc Trung cấp đạt thành tích tốt trong học tập và rèn luyện học kỳ 1 năm học 2017-2018**

### HIỆU TRƯỞNG

### TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHỆ THỦ ĐỨC

Căn cứ quyết định 6426/QĐ-BGDĐT ngày 24/09/2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập trường Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức trên cơ sở trường Trung học Kỹ thuật và Nghiệp vụ Thủ Đức;

Căn cứ Thông tư số 46/2016/TT-BLDTBXH ngày 28/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc ban hành quy định điều lệ trường cao đẳng;

Căn cứ quyết định 44/2007/QĐ-BGDĐT ngày 15/08/ 2007 của Bộ Giáo dục Đào tạo về học bổng khuyến khích học tập đối với HSSV trong các trường chuyên, trường năng khiếu, các cơ sở giáo dục Đại học và trung cấp chuyên nghiệp thuộc hệ thống giáo dục quốc dân (Được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 31/2013/TT-BGDĐT ngày 01/08/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo);

Căn cứ quyết định 147/QĐ-CNTĐ-SV ngày 29/09/2014 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức về việc ban hành Quy chế xét cấp học bổng Khuyến khích học tập HSSV (Được sửa đổi, bổ sung một số điều theo thông báo số 100/TB-CNTĐ-SV ngày 19/08/2017 về việc điều chỉnh một số nội dung trong quy chế xét cấp học bổng Khuyến khích học tập tại trường Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức);

Căn cứ biên bản họp ngày 07/06/2018 của Hội đồng Khen thưởng - Kỷ luật HSSV về việc xét cấp học bổng khuyến khích học tập học kỳ 1 năm học 2017-2018;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Công tác Chính trị - HSSV;

## QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1.** Cấp học bổng khuyến khích học tập cho 56 học sinh bậc Trung cấp đã đạt thành tích tốt trong học tập và rèn luyện trong học kỳ 1 năm học 2017-2018, cụ thể như sau:

- Đạt loại Xuất sắc: 00 HS
- Đạt loại Giỏi: 18 HS
- Đạt loại Khá: 38 HS

(Có danh sách cụ thể đính kèm)

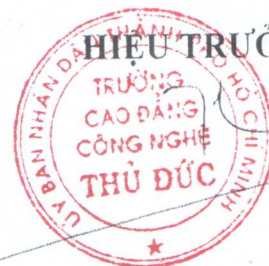
**Điều 2.** Mức cấp học bổng: (Đơn vị tính: đồng/HS)

STT	Bậc Trung cấp	Loại Xuất sắc	Loại Giỏi	Loại Khá	
1	HS hệ niên chế: lớp CB140, CB14DL	3.600.000	3.300.000	3.000.000	
2	HS hệ tín chỉ: các lớp khóa 2015, 2016	Đóng học phí thực tế từ 15 tín chỉ trở lên	2.430.000	2.227.500	2.025.000
		Đóng học phí thực tế dưới 15 tín chỉ	Số tín chỉ thực tế đóng học phí x 135.000 x 120%	Số tín chỉ thực tế đóng học phí x 135.000 x 110%	Số tín chỉ thực tế đóng học phí x 135.000 x 100%
3	HS hệ tín chỉ: các lớp khóa 2017	Đóng học phí thực tế từ 15 tín chỉ trở lên	3.240.000	2.970.000	2.970.000
		Đóng học phí thực tế dưới 15 tín chỉ	Số tín chỉ thực tế đóng học phí x 180.000 x 120%	Số tín chỉ thực tế đóng học phí x 180.000 x 110%	Số tín chỉ thực tế đóng học phí x 180.000 x 100%

**Điều 3.** Phòng Công tác Chính trị - HSSV, phòng Quản lý Đào tạo, phòng Tài chính - Kế toán, các phòng/khoa có liên quan và các cá nhân học sinh có tên trong danh sách đính kèm chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3,
- Lưu.



**Nguyễn Thị Lý**